ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3576 /QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 13 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án: Tu bổ, tôn tạo di tích đền Mỹ Xá, xã Việt Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23/11/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình, kiến trúc hạ tầng kỹ và trưng bày bảo tàng công lập; số 210/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 hướng dẫn Luật Xây dựng về hợp đồng xây dựng; số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật xây dựng về quản lý xây dựng; số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước; số 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 39/QĐ-UBND ngày 20/11/2019 về việc ban hành quyết định quản lý di tích, di vật cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 38/2026/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 ban hành quy định phân cấp, phân công nhiệm vụ trong quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã Việt Yên tại Tờ trình số 225/TTr-UBND ngày 11/11/2026; của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Văn bản số 3049/SVHTTDL-QLVH ngày 09/11/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án: Tu bổ, tôn tạo di tích đền Mỹ Xá, xã Việt Yên, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Tu bổ, tôn tạo di tích đền Mỹ Xá, xã Việt Yên.

2. Loại, cấp công trình:

- Dự án đầu tư công, nhóm C.

- Cấp công trình: Công trình dân dụng (tín ngưỡng), cấp III.

3. Địa điểm đầu tư: Xã Việt Yên, tỉnh Hưng Yên.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch ủy ban nhân dân xã Việt Yên.

5. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Việt Yên.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH tư vấn và dịch vụ xây dựng Phố Hiến.

7. Mục tiêu đầu tư:

- Bảo tồn di sản văn hoá dân tộc góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân địa phương trong vùng.

- Tôn tạo cảnh quan, cơ sở hạ tầng khu di tích, tạo điều kiện để các hoạt động của khu di tích diễn ra được thuận lợi, phục vụ được khách thăm quan du lịch, góp phần giáo dục truyền thống uống nước, nhớ nguồn cho nhân dân địa phương và du khách thập phương.

8. Quy mô đầu tư xây dựng và giải pháp kỹ thuật chính:

8.1. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng Tu bổ, tôn tạo di tích đền Mỹ Xá, xã Việt Yên trong khuôn viên hiện trạng của đền bao gồm: Tu bổ, tôn tạo tòa Đại bái, các hạng mục phụ trợ: Tường rào, kè ao, lan can, sân, đường dạo quanh ao.

8.2. Giải pháp thiết kế:

a) Tu bổ, tôn tạo tòa Đại bái:

- Hạ giải toàn bộ tòa Đại bái, tu bổ, tôn tạo mở rộng tại vị trí hiện trạng.

- Kết cấu: Móng, giằng móng BTCT đá 1x2 mác 250, tường móng xây gạch đặc M75 VXM M75; Hệ kết cấu khung vì (cột, xà, câu đầu, con chồng, bảy mái, kẻ hiên…), hệ kết cấu mái (Hoành, thượng lương, rui, tàu mái, lá mái…) bằng gỗ lim ; Tôn nền cát đen đầm chặt K90, lót bê tông đá 2x4 mác 150, lát gạch bát KT 400x400x50mm, chân tảng được làm đá tự nhiên nguyên khối; Tường xây gạch đặc M75 VXM M75, trát VXM M75, quét vôi hoàn thiện; Mái lợp ngói mũi hài; Hệ thống cửa (thượng song hạ bản) bằng gỗ lim; Đắp vẽ con giống, hoa văn mái theo lối truyền thống; Bậc cấp xây gạch đặc M75, lát gạch đỏ KT300x300x12mm.

- Tu bổ, tôn tạo cột đồng trụ bằng BTCT M250# kết hợp xây gạch bao phía ngoài. Đầu cột đồng trụ được đắp hoạ tiết tứ linh 4 mặt, đỉnh cột là đế hổ phù đỡ ổ phượng phía trên. Đoạn tường cánh giữa Đại bái và cột đồng trụ được xây bằng gạch chỉ đặc M75 VXM M75, trát VXM M75, quét vôi hoàn thiện.

- Lắp đặt mới hệ thống dây dẫn, thiết bị điện chiếu sáng; nguồn cấp lấy từ nguồn điện hiện trạng của di tích. Trang bị, lắp đặt trên tường một số hộp đựng bình chữa cháy, mỗi hộp gồm 01 bình CO2, 02 bình bột MFZ8 kèm bảng tiêu lệnh PCCC.

- Giải pháp chống mối: Phun, quét dung dịch chống mối lên các cấu kiện gỗ và phòng mối nền cho công trình.

b) Tu bổ, tôn tạo các hạng mục phụ trợ:

- San nền: Tu bổ tôn tạo san nền toàn bộ diện tích sân, đường dạo quanh ao đền bằng cát đen. San nền bằng cát đầm chặt k=0,9. Nạo vét hữu cơ lòng ao.

- Kè ao: Phá dỡ toàn bộ kè ao xây gạch hiện trạng. Xây mới kè đá hộc quanh ao. Móng kè được gia cố bằng cọc tre mật độ 25 cọc/m^2, chiều dài cọc 2,5m. Đệm cát đen đầu cọc. Bê tông móng kè đá 2x4 mác 200. Kè xây đá hộc vữa xi măng cát vàng M100, đỉnh kè giằng BTCT đá 1x2 mác 250.

- Lan can quanh ao: Tu bổ lan can đá quanh ao bằng đá tự nhiên nguyên khối trên giằng đỉnh kè đá hộc.

- Sân, đường dạo: Tu bổ sân, đường dạo quanh ao lát đá tự nhiên KT400x400x50mm, lót bê tông đá 2x4 mác 200 trên nền cát đen san nền đầm chặt. Bó vỉa đá KT150x250x1000mm. Xây dựng đường nội bộ đấu nối từ cổng hiện trạng đến vị trí cổng xây mới, kết cấu đường bê tông xi măng đá 2x4 mác 200 dày 150mm trên nền cát đen đầm chặt.

- Tường rào, cổng: Phá dỡ tường rào, tu bổ, tôn tạo tường rào từ mốc A1-A11 và từ mốc A3- A5 của di tích theo kiến trúc tường rào hiện trạng đã có gồm các trụ cách nhau trung bình khoảng 2,1m, giữa 2 trụ là tường xây kết hợp ô chữ thọ, mái đắp giả ngói ống; Kết cấu móng trụ BTCT đá 1x2, kết hợp giằng móng xây gạch không nung M75 VXM M75; Tường xây gạch không nung M75 VXM M75, trát VXM M75, sơn hoàn thiện. Tôn tạo cổng phụ, trụ cổng bằng gạch không nung, vữa XM M75, sơn hoàn thiện. Làm mới cánh cổng thép hộp sơn tĩnh điện.

9. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- QCVN 01:2020/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện.

- QCVN 03:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

- QCVN 06:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.

- TCVN 9207:2012 - Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4319: 2012 - Nhà ở và công trình công cộng - nguyên tắc cở bản để thiết kế.

- TCVN 2737: 2023 - Tiêu chuẩn tải trọng và tác động.

- Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu gỗ - Gỗ phân hạng theo độ bền - Phương pháp thử các tính chất kết cấu TCVN 8164:2015 (ISO 13910:2014).

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11206-4:2020 về kết cấu gỗ - Phần 4: Sản xuất gỗ kỹ thuật.

- Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình TCXD 9362 : 2012.

- Tiêu chuẩn TCVN 8268 : 2017 về bảo vệ công trình xây dựng – Phòng chống mối cho công trình đang sử dụng.

- Tiêu chuẩn 3890 : 2023 - Tiêu chuẩn phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình.

- TCVN 13662:2023: Dàn giáo - Yêu cầu an toàn.

- Hệ thống tài liệu thiết kế xây dựng kết cấu gỗ, ký hiệu quy ước thể hiện trên bản vẽ TCVN 4610-2012.

- Gỗ. Phân nhóm theo tính chất cơ lý TCVN 1073-1971.

- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 12619-2:2019 Gỗ - Phân loại - Phần 2: Theo tính chất vật lý và cơ học.

- Gỗ tròn - Yêu cầu đối với phép đo kích thước và phương pháp xác định thể tích TCVN 11686:2016.

- Gỗ xẻ. Kích thước cơ bản TCVN 1075-1971.

- TCVN 5574: 2018 - Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu bê tông và BTCT.

- TCVN 9362: 2012 - Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.

- TCVN 5575: 2024 - Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu thép.

- TCVN 5573: 2021 - Tiêu chuẩn kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép.

- TCVN 8268: 2017 - Bảo vệ công trình xây dựng - Diệt và phòng chống mối cho công trình xây dựng đang sử dụng.

- Các tiêu chuẩn thiết kế hiện hành.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng công trình: 6.880.000.000 đồng *(Bằng chữ: Sáu tỷ, tám trăm tám mươi triệu đồng chẵn).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	6.056.429.000	đồng.
- Chi phí QLDA:	187.667.000	đồng.
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	532.858.000	đồng.
- Chi phí khác:	89.743.000	đồng.
- Chi phí dự phòng:	13.303.000	đồng.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2026-2027.

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.

13. Hình thức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư thực hiện theo quy định hiện hành.

14. Các nội dung khác (nếu có): Không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chủ đầu tư và các ngành liên quan tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng công trình, quản lý vốn đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chủ đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan có liên quan về nội dung trình thẩm định, phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Kho bạc nhà nước khu vực IV; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Việt Yên và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thuế tỉnh Hưng Yên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Phạm Văn Nghiêm